

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày 28-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ H

- *Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị P

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Đức H - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố H.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng L - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1994 tại H. Nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện V, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Vũ Thị G; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/4/2022 đến ngày 21/4/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Minh H; địa chỉ: Tổ 26 phường Đ, quận N, thành phố H; vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, Trần Văn Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 16 giờ ngày 15/4/2022, Quyết một mình điều khiển xe máy nhãn H DAMSAN màu xanh, BKS: 16K6-4936 từ huyện Vĩnh Bảo ra trung tâm thành phố H, mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 16/4/2022, Quyết đi đến phòng trọ số B5 của anh Lê Minh H, sinh năm 1987, thuộc tổ 26 phường Đông Khê, quận N, thành phố H.

Thấy cửa không khóa, Quyết mở cửa đi vào phát hiện anh H đang ngủ, trên đầu giường có 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu xám và 01 điện thoại di động VIVO V21 màu đen xám của anh H đang cắm sạc. Quyết tiến lại, rút cả 02 điện thoại đút vào túi áo khoác đang mặc. Khi Quyết vừa đi ra khỏi phòng thì bị lực lượng Công an phường Đông Khê phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu xám; 01 điện thoại VIVO V21 màu đen xám; 01 điện thoại Masstel màu đen; 01 dùi cui điện màu đen, 01 nhíp kim loại khoảng 16cm, 01 đèn pin màu hồng, 03 móc dính bằng nhựa, 02 lưỡi dao lam, 01 xe máy nhãn H DAMSAN BKS: 16K6-4936 và số tiền 559.000 đồng.

Ngày 22/4/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu xám và chiếc điện thoại VIVO V21 màu đen xám cho anh Lê Minh H.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, Trần Văn Q khai Quyết có được là do khoảng 2 giờ ngày 16/4/2022 Quyết đã trộm cắp được ở khu vực đường mương H, quận L, thành phố H. Cơ quan điều tra đã bàn giao tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, thành phố H thụ lý giải quyết.

Về chiếc xe máy nhãn H DAMSAN BKS: 16K6-4936, Quyết khai Quyết mua từ khoảng năm 2015 tại một cửa hàng bán xe máy cũ ở khu vực ngã 5 quận Kiến An, thành phố H, hiện giấy tờ xe không còn. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an thành phố H thể hiện chủ xe tên Nguyễn Hoài Bắc, trú tại xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố H. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại địa chỉ trên không có người nào tên Nguyễn Hoài Bắc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận N kết luận: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn H Iphone 6S Plus màu xám tại thời điểm bị xâm hại có giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn H VIVO V21 màu đen xám tại thời điểm bị xâm hại có giá 5.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản đến thời điểm bị xâm hại có giá 8.000.000 đồng

Tài sản đã được thu hồi trả bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản Quyết định Truy tố theo thủ tục rút gọn số 05/QĐ-VKSND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Quyết định Truy tố theo thủ tục rút gọn.

Bị hại anh Lê Minh H vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai có trong hồ sơ vụ án, đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Q mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 xe máy nhãn H DAMSAN BKS: 16K6-4936 không có giấy tờ, chưa xác minh được chủ sở hữu nên chuyển trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố H tiếp tục điều tra làm rõ; Tịch thu tiêu hủy: 01 dùi cui điện màu đen, 01 nhíp kim loại khoảng 16cm, 01 đèn pin màu hồng, 03 móc dính bằng nhựa, 02 lưỡi dao lam; Trả lại bị cáo Trần Văn Q 01 điện thoại Masstel màu đen và số tiền 559.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền 559.000 đồng (Biên lai số 0003785 ngày 20/6/2022) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tổng đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại và của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Văn Q lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu không khoá cửa, đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản chiếm đoạt 02 điện thoại di động (gồm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus màu xám và 01 chiếc điện thoại VIVO V21 màu đen xám) của anh Lê Minh H vào hồi 02 giờ 40 phút ngày 16/4/2022 tại tổ 26 phường Đông Khê, quận N, thành phố H - Theo Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐ ngày 19/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận N, thành phố H tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 8.000.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị

cáo Trần Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố H đối với bị cáo Trần Văn Q về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng địa phương nhận xét là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo khai đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, đã trộm cắp được ở khu vực đường mương Hồ Sen, quận L, thành phố H. Cơ quan điều tra đã bàn giao 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, thành phố H thụ lý giải quyết. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội. Cần thiết bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

- Tình tiết giảm nhẹ:

[5] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo khai không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án: 01 xe máy nhãn H DAMSAN BKS: 16K6-4936 không có giấy tờ, chưa xác minh được chủ sở hữu nên chuyển trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố H; Tịch thu tiêu huỷ: 01 dùi cui điện màu đen, 01 nhíp kim loại khoảng 16cm, 01 đèn pin màu hồng, 03 móc dính bằng nhựa, 02 lưỡi dao lam; Trả lại bị cáo Trần Văn Q 01 điện thoại Masstel màu đen và số tiền 559.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền tiền 559.000 đồng (Biên lai số 0003785 ngày 20/6/2022) để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337; Điều 463 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt Trần Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2022.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chuyển trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N, thành phố H 01 xe máy nhãn H DAMSAN BKS: 16K6-4936 không có giấy tờ tiếp tục điều tra làm rõ; Tịch thu tiêu huỷ: 01 dùi cui điện màu đen, 01 nhíp kim loại khoảng 16cm, 01 đèn pin màu hồng, 03 móc dính bằng nhựa, 02 lưỡi dao lam; Trả lại bị cáo Trần Văn Q 01 điện thoại Masstel màu đen và số tiền 559.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền tiền 559.000 đồng (Biên lai số 0003785 ngày 20/6/2022) để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố H).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Trần Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Lê Minh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời H thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận N;
- VKSND thành phố H;
- CQĐT Công an quận N;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an thành phố H;
- TAND thành phố H;
- PV27 Công an thành phố H;
- Sở Tư pháp thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị P